TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NẬM NHÙN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/HSST
Ngày 26/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông **Nguyễn Văn Bằng**
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nghiêm Thị Tú Anh
2. Bà Trương Thế Phương Lan

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Thào Thị Nhung – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:* Bà **Lò Phương Thảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 26/7/2023, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2022/HSST ngày 11/7/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST-HS ngày 13/7/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **La Văn T**; tên gọi khác: không;

Sinh ngày 01 tháng 01 năm 2001; tại Lai Châu;

Nơi ĐKHKTT: Bản Tổng Pịt, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Khơ Mú; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; Chức vụ, đảng, đoàn thể: không; Con ông La Văn Th, sinh năm 1980 và con bà Khoàng Thị V, sinh năm 1985; Gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ, con: Không;

Tiền án: Ngày 23/12/2020 bị cáo La Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xử phạt 06 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Ngày 17/7/2021, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, đến lần phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/4/2023, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

* Bị hại: Anh Lù Văn Đ, sinh năm 1968

Trú tại: Bản Mường Mô, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu (vắng mặt có lý do).

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. La Văn V, sinh ngày 10/9/2008

Trú tại: Bản Seo Hai, xã Can Hồ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (vắng mặt có lý do).

- Người đại diện hợp pháp cho La Văn V là bà Khoàng Thị Th, sinh năm 1972 Trú tại: Bản Seo Hai, xã Can Hồ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (vắng mặt tại phiên tòa).

2. La Văn Th, sinh ngày 21/6/2010

Trú tại: Bản Tổng Pịt, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu (vắng mặt có lý do).

- Người đại diện hợp pháp cho La Văn Thlà ông Khoàng Văn Kh, sinh năm 1992 Trú tại: Bản Tổng Pịt, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu (vắng mặt có lý do).

3. Anh Quàng Văn Th, sinh năm 1992

Trú tại: Bản Tổng Pịt, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu (vắng mặt có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 07/3/2023 , La Văn T đang ở nhà tại bản Tổng Pịt, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu có La Văn Th sinh ngày 21/6/2010, cùng trú tại bản Tổng Pịt, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu và La Văn V, sinh ngày 10/9/2008, trú tại bản Seo Hai, xã Can Hồ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đến nhà La Văn T để chơi. Tại đây, La Văn Vrủ La Văn T và La Văn Th đến nhà anh Lù Văn Đ, sinh năm 1968 là cửa hàng kinh doanh điện thoại, trú tại bản Mường Mô, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu để trộm cắp tài sản, thì được T và Th đồng ý. Khoảng 19 giờ, T, Th, V cùng đi xe mô tô biển kiểm soát 27H2-5182 của Quàng Văn Th, sinh năm 1992, trú tại bản Tổng Pịt, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn đến trung tâm xã Mường Mô chờ cơ hội thuận lợi để trộm cắp tài sản. Khoảng 23 giờ ngày 07/3/2023, T, Th, V để xe mô tô ở cạnh đường rồi đi bộ đến nhà anh Lù Văn Đ. Đến khoảng 00 gời 30 phút ngày 08/3/2023, T và Th đứng ngoài cảnh giới còn V trèo lên vách tường nhà bếp, dùng áo của mình bịt camera an ninh rồi trèo vào nhà anh Đ. Sau khi treo vào được V đến tủ trưng bày điện thoại lấy 01 củ sạc điện thoại nhãn hiệu OPPO; 01 tai nghe nhãn hiệu OPPO; 03 chiếc điện thoại, trong đó có 01 chiếc điện thoại VIVO Y19; 01 điện thoại OPPO A15s; 01 điện thoại OPPO Reno 4; 02 thể sim điện thoại mạng Viettel; 16 thẻ nạp tiền mạng Vietel loại

mệnh giá 20.000đồng; 02 bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long; 02 bật lửa nhãn hiệu Công ty Hoa Việt và 1.100.000 đồng rồi mở cửa nhà bếp đi ra ngoài. Sau khi trộm cắp được V đưa cho T 01 chiếc điện thoại OPPO A15S, 06 thẻ nạp tiền; 300.000 đồng và 01 bao thuốc lá; đưa cho Th 01 chiếc điện thoại VIVO Y19, 04 thẻ nạp tiền và 400.000 đồng, 01 bao thuốc lá, 01 thẻ sim điện thoại và 02 bật lửa; V giữ lấy cho mình 01 điện thoại OPPO Reno 4, 06 thẻ nạp tiền, 01 thẻ sim điện thoại, 01 tai nghe điện thoại, 01 củ sạc điện thoại và 400.000 đồng. Sau đó cả ba cùng về nhà La Văn T để ngủ.

Ngày 08/3/2023, sau khi phát hiện bị mất tài sản anh Lù Văn Đ đến Công an xã Mường Mô trình báo sự việc. Qua điều tra Công an huyện Nậm Nhùn đã thu hồi được 03 điện thoại 01 thẻ sim điện thoại mạng Viettel, 01 củ sạc điện thoại nhãn hiệu OPPO, 01 tai nghe điện thoại nhãn hiệu OPPO, 04 thẻ nạp tiền mạng Viettel và số tiền 328.000 còn lại sau khi tiêu sài cá nhân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 25/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thuộc UBND huyện Nậm Nhùn kết luận: 03 chiếc điện thoại bị chiếm đoạt có giá trị là 9.300.000 đồng *(Chín triệu ba trăm nghìn đồng)*.

Bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 15/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thuộc UBND huyện Nậm Nhùn kết luận: 01 củ sạc điện thoại nhãn hiệu OPPO; 01 tai nghe nhãn hiệu OPPO, 02 bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long; 02 bật lửa nhãn hiệu Công ty Hoa Việt; 02 thẻ sim mạng Viettel bị chiếm đoạt có giá trị là 278.000 đồng *(hai trăm bảy mươi tám nghìn đồng)*.

16 thẻ nạp tiền mạng Vietel loại mệnh giá 20.000 đồng và số tiền 1.100.000 đồng

Tổng giá trị tài sản do La Văn Tâm, La Văn Thức, La Văn Vương trộm cắp là 10.998.000 đồng *(Mười triệu chín trăm chín mươi tám nghìn đồng)*.

Quá trình điều tra xác định, tại thời điểm phạm tội La Văn V sinh ngày 10/9/2008 (mới được 14 tuổi 05 tháng 26 ngày), La Văn Th sinh ngày 21/6/2010 (mới được 12 tuổi 08 tháng 15 ngày). Do vậy, La Văn V và La Văn Th chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn không khởi tố đối với La Văn V và La Văn Th.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản của La Văn V và La Văn Th đã bị Công an huyện Nậm Nhùn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

Cáo trạng số 18/CT- VKS ngày 10/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn đã truy tố bị cáo La Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu vẫn giữ nguyên quan điểm như quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo La Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc gia đình hộ nghèo nên đề nghị miễn án phí theo quy định, về vật chứng đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, trước Hội đồng xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi của mình đã gây ra. Tại phần tranh luận, bị cáo nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời trình bày của bị cáo, ý kiến của bị hại. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Nậm Nhùn, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định:

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo La Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử xét có đủ cơ sở để khẳng định: Ngày 08/3/2023, lợi dụng sơ hở của gia đình anh Lù Văn Đ, trú tại bản Mường Mô, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, La Văn T, La Văn V, La Văn Th đã trộm cắp 03 chiếc điện thoại có giá trị là 9.300.000 đồng, 16 thẻ nạp tiền mạng Viettel loại mệnh giá 20.000 đồng có trị giá 320.000 đồng, 01 củ sạc điện thoại nhãn hiệu OPPO; 01 tai nghe nhãn hiệu OPPO, 02 bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long; 02 bật lửa nhãn hiệu Công ty Hoa Việt; 02 thẻ sim mạng Viettel có giá trị là 278.000 đồng và số tiền 1.100.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 10.998.000 đồng *(Mười triệu chín trăm chín mươi tám nghìn đồng)*.

Do đó, hành vi trên của bị cáo La Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Đối với La Văn V và La Văn Th chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn không khởi tố đối với La Văn Vvà La Văn Th và đã bị Công an huyện Nậm Nhùn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo không chịu lao động chân chính để kiếm tiền một cách hợp pháp mà đã cố ý phạm tội. Bị cáo nhận thức được hành vi "Trộm cắp tài sản" của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mà mình gây ra. Xong khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng cần xem xét nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số 08/2020/HSST, ngày 23/12/2020 bị cáo La Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, bị cáo chưa được xóa án tích mà còn tái phạm nên cần áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là tình tiết tăng nặng đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện hoàn cảnh kinh tế của bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và miễn án phí đối với bị cáo là phù hợp với tính chất mức độ và quy định của pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét thấy cần chấp nhận.

[4]. Về vật chứng của vụ án:

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ 03 chiếc điện thoại, trong đó có 01 chiếc điện thoại VIVO Y19; 01 điện thoại OPPO A15s; 01 điện thoại OPPO Reno 4; 01 thẻ sim điện thoại mạng Vietel; 04 thẻ nạp tiền mạng Viettel loại mệnh giá 20.000đồng và 328.000 đồng thu giữ của La Văn T, La Văn Th, La

Văn V. Quá trình điều tra xét thấy đây là tài sản hợp pháp của anh Lù Văn Đ, trú tại bản Mường Mô, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, nên ngày 25/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Nậm Nhùn đã trả lại chiếc điện thoại trên cho anh Lù Văn Đ theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27H2-5182 của anh Quàng Văn Th, sinh năm 1992, trú tại bản Tổng Pịt, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, khi La Văn T dùng xe để đi trộm cắp tài sản, anh Th cũng không biết việc bị cáo dùng vào việc phạm tội nên Quàng Văn Th không đồng phạm với La Văn T về tội "Trộm cắp tài sản". Quá trình điều tra xét thấy đây là chiếc xe mô tô là tài sản hợp pháp của anh Quàng Văn Th, nên cơ quan điều tra huyện Nậm Nhùn đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật.

- Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Nậm Nhùn thu giữ 01 áo sơ mi màu đen, dài tay có họa tiết hình con hổ màu vàng, cành lá màu xanh và một vài họa tiết khác, đã qua sử dụng, đây công cụ La Văn V đã dùng vào việc phạm tội nên cần nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 sim điện thoại thu giữ của La Văn T, trên sim có chữ 4G Viettel và có dẫy số: 8984048000006310648, đã qua sử dụng; 01 sim điện thoại thu giữ của La Văn V, trên sim có chữ 4G Viettel và có dẫy số: 8984048000338247919, đã qua sử dụng, tang vật thu giữ của La Văn T, La Văn V và La Văn Th. Xét thấy đây là vật chứng mang dấu vết tội phạm không còn giá trị sử dụng nên cần nên cần tịch thu tiêu hủy.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên cần tiêu hủy những vật chứng trên.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Lù Văn Đ đã nhận lại một số tài sản đã bị trộm cắp, anh Lù Văn Đ trong quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại anh Lù Văn Đ không yêu cầu bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phải bồi thường số tài sản còn lại và cũng không yêu cầu bồi thường gì thêm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Quàng Văn Th đã nhận lại chiếc xe máy La Văn T dùng vào việc phạm tội, tại đơn xin xét xử vắng mặt anh Th cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. Về án phí: Bị cáo La Văn T là người dân tộc thiểu số sống tại khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo nên cần áp dụng điểm đ Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo La Văn T phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

1. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo La Văn T 01 (Một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 28/4/2023.

Áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 01 áo sơ mi màu đen, dài tay có họa tiết hình con hổ màu vàng, cành lá màu xanh và một vài họa tiết khác, đã qua sử dụng.

- 01 sim điện thoại, trên sim có chữ 4G Viettel và có dẫy số: 8984048000006310648, đã qua sử dụng.

- 01 sim điện thoại, trên sim có chữ 4G Viettel và có dẫy số : 8984048000338247919, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 10 giờ 00 phút ngày 11 tháng 7 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo La Văn T.

4. Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- NCQLNVLQ;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Văn Bằng